

Dự toán kinh phí du học tại các trường Đại học Trung Quốc

dành cho 01 sinh viên / 1 năm học

TT	Các khoản phí	Đại học Tây Bắc (TP Tây An) (Đơn vị tính: NDT)	Học viện Khoa học & Công nghệ Hoa Bắc (Bắc Kinh) (Đơn vị tính: NDT)	Đại học Mỏ và Công nghệ TQ (Tứ Châu-Giang Tô) (Đơn vị tính: NDT)	Đại học Kỹ thuật Điện tử Quế Lâm (Quảng Tây) (Đơn vị tính: NDT)	Đại học Dầu khí Trung Quốc (Bắc Kinh) (Đơn vị tính: USD)	
I. Các khoản phí nộp tại trường Đại học Mỏ-Địa chất để chuyển sang trường bạn theo hệ thống ngân hàng:							
1	Học phí tiếng Trung	9000	10000	10000	10000	3000	
2	Học phí chuyên ngành	Bậc Đại học	9000	11000	10000	13000	3000
		Bậc Cao học	14000	---	10000	16000	3500
		Bậc Tiến sỹ	---	---	12000	23000	4000
3	Tiền ở KTX	6000	5000	3000	3000	1400	
4	Tiền ăn (mức trung bình tại nhà ăn của trường)	6000	6000	6000	6000	900	
I	Tổng số tiền ước tính	21000	21000	19000	19000	5300	
II. Các khoản phí sinh viên tự mang theo và nộp trực tiếp cho trường bạn khi nhập học:							
6	Phí nhập học	---	400		300	60	
7	Tiền Tài liệu (trung bình)	100	500	250	210	---	
8	Tiền mua chăn ga gối đệm	---	---	300	300	---	
9	Bảo hiểm y tế / 1 năm học	600	600	600	600	100	
10	Khám sức khỏe (năm thứ 1)	340	365	400	260	60	
11	Phí làm thẻ cư trú / 1 năm học	800	800	800	600	60	
II	Tổng số tiền nộp tại trường bạn (6+7+8+9+10+11)	1840	2665	2350	2270	280	
III = I + II							
Tổng chi phí ước tính / 1 năm đầu học tiếng Trung		22840	23665	21350	21270	5580	

Lưu ý: - Học phí và phí nhà ở đã được giảm 10-20% (tùy trường), mức giảm áp dụng cho các sinh viên đóng tiền tại trường ĐH Mỏ-Địa chất. Tiền ăn sẽ được trường bạn phát lại cho sinh viên sau khi sinh viên đến nhập học. Nộp tiền tại trường ĐH Mỏ-ĐC bằng tiền VNĐ, quy đổi theo tỷ giá của ngày đầu tiên thu tiền.

- Từ năm thứ 2 trở đi, sinh viên không phải đóng phí nhập học, tiền khám sức khỏe và tiền mua chăn ga gối đệm

- Từ năm 2002 đến nay, Việt Nam không phải chịu sự tàn phá nặng nề, thiệt hại về người và tài sản do thiên tai, dịch bệnh, lũ lụt, hạn hán.

